TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: 20/CNG-CBTT
V/v: Công bố thông tin Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023

Vũng Tàu, ngày 19 tháng 4 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi:
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán thành phố Hồ Chí Minh

1. Tên tổ chức:
   - Công ty: Công ty Cổ Phần CNG Việt Nam
   - Mã chứng khoán: CNG
   - Địa chỉ: Số 475 Nguyễn An Ninh – Phường 9 – TP. Vũng Tàu – Tỉnh BRVT
   - Điện Thoại: 0254. 3574.635 Fax: 0254 .3574.619
   - Email: info@cngvietnam.com

2. Nội dung công bố thông tin:
   Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐ) năm 2023 số 19/BB-ĐHĐCĐ ngày 18/4/2023, Nghị quyết cuộc họp ĐHĐCĐ số 16/NQ-ĐHĐCĐ và số 17/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/4/2023, chi tiết như đính kèm.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 19/4/2023 tại đường dẫn: *https://cngvietnam.com.*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VT; CBTT. S.03.

Người đại diện theo pháp luật
CHỦ TỊCH HĐQT

M.S.D.N:3500800828 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM TP.VŨNG TÀU T.BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Nguyễn Thị Hồng Hải

TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM – CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 19 /BB-ĐHĐCĐ

Vũng Tàu, ngày 18 tháng 4 năm 2023

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

I. Tên Công ty, Giấy chứng nhận đầu tư, thời gian, địa điểm họp:

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần CNG Việt Nam (CNG Viet Nam).
2. Địa chỉ: Số 475 Nguyễn An Ninh - Phường 9 - TP. Vũng Tàu.
3. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (sửa đổi lần 14) số 3500800828 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư tỉnh BRVT cấp ngày 27/6/2022.
4. Thời gian: Bắt đầu lúc 08 giờ 00, thứ Ba ngày 18/4/2023.
5. Địa điểm: Khách sạn Malibu - Số 263 đường Lê Hồng Phong - Phường Thắng Tam - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

II. Nội dung và chương trình nghị sự:

1. Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023;
2. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2022 và kế hoạch năm 2023;
3. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) năm 2022 và kế hoạch năm 2023;
4. Tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán năm 2023;
5. Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 (đã được kiểm toán);
6. Tờ trình về việc trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2022 và kế hoạch năm 2023;
7. Tờ trình về tiền lương, tiền thưởng và thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023;
8. Tờ trình chuyển vốn khác của chủ sở hữu (Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ) vào Quỹ đầu tư phát triển;
9. Tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu để tăng Vốn cổ phần từ nguồn Vốn chủ sở hữu;
10. Tờ trình về việc bầu bổ sung Thành viên độc lập HĐQT.

III. Thành phần tham dự:

1. Về phía khách mời: Các lãnh đạo Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP; Công ty TNHH PwC (Việt Nam);
2. Về cổ đông: có **30** cổ đông hoặc người đại diện cổ đông, nắm giữ **16.195.362** cổ phần, tương ứng **59,9835%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần CNG Việt Nam.

   (Danh sách Cổ đông, người đại diện cổ đông dự họp như phụ lục đính kèm).

IV. Diễn biến cuộc họp:

1. Ông Trần Phú Bình - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau: Vào lúc 08 giờ 30 ngày 18/4/2023, có **26** cổ đông và người đại diện cổ đông có mặt, nắm giữ **15.814.087** cổ phần, tương đương **58,5714%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và tuyên bố đủ điều kiện tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ theo quy định của Luật doanh nghiệp hiện hành (*Biên bản thẩm tra tư cách đại biểu đính kèm*).
2. Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua Quy chế tổ chức của Đại hội bằng phương thức biểu quyết công khai.
3. Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% cử các ông/bà có tên sau đây vào Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu của Đại hội bằng phương thức biểu quyết công khai.

   Đoàn chủ tịch:
   - Bà Nguyễn Thị Hồng Hải - Chủ tịch HĐQT Công ty - Chủ tọa;
   - Ông Vũ Văn Thực - TV. HĐQT kiêm GĐ Công ty - Thành viên.

   Ban thư ký:
   - Bà Võ Thị Thu Sương - Người phụ trách quản trị Công ty;
   - Ông Nguyễn Khắc Hoàng - Thư ký Công ty.

   Ban kiểm phiếu:
   - Ông Trần Phú Bình - Phó Phòng Kỹ thuật, Trưởng ban;
   - Bà Hàn Thị Thu Hà - Phó Phòng KHKD, Thành viên;
   - Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Chuyên viên Phòng TCKT, Thành viên.
4. Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua Chương trình nghị sự của Đại hội bằng phương thức biểu quyết công khai.
5. Ông Vũ Văn Thực - Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc CNG Việt Nam trình bày Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch năm 2023.
6. Bà Nguyễn Thị Hồng Hải - Chủ tịch HĐQT CNG Việt Nam trình bày Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022 và kế hoạch năm 2023.
7. Ông Nguyễn Quang Bá - Trưởng Ban kiểm soát CNG Việt Nam trình bày:
   - Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2022 và kế hoạch năm 2023;
   - Tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán năm 2023.
8. Bà Phạm Thị Hạnh - Kế toán trưởng CNG Việt Nam trình bày:
   - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán;
   - Tờ trình trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2022 và kế hoạch năm 2023;
   - Tờ trình tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch năm 2023;
   - Tờ trình về việc chuyển Vốn khác của chủ sở hữu (Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ) vào Quỹ Đầu tư Phát triển.
9. Bà Nguyễn Thị Hồng Hải - Chủ tịch HĐQT CNG Việt Nam trình bày:
   - Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;
   - Tờ trình về việc bầu bổ sung Thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028.
10. Tóm tắt các ý kiến thảo luận chính của Đại hội: Sau khi nghe các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội, Đoàn chủ tịch nhận được một số ý kiến của cổ đông:

Các nội dung ý kiến của cổ đông:

- Công ty cho biết cơ chế giá khí mua vào trong năm 2023, kế hoạch phát triển LNG trong thời gian tới của Công ty và cơ chế giá bán LNG có cạnh tranh hơn các nhiên liệu khác?
- Công ty có xây dựng chính sách hỗ trợ khách hàng trong giai đoạn kinh tế khó khăn hiện nay?
- Sự khác nhau giữa việc khách hàng tự đầu tư và Công ty đầu tư hệ thống trạm, thiết bị cấp khí? Công ty đã chuẩn bị cơ sở hạ tầng cho việc kinh doanh LNG như nào và dự kiến thời gian Trạm LNG Thuận Đạo - Long An đưa vào vận hành?
- Theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty, hiện nay Ban lãnh đạo Công ty nắm giữ cổ phiếu của CNG rất ít; do vậy, Công ty có thể chia sẻ lý do Ban lãnh đạo Công ty không nắm giữ cổ phiếu của CNG?
- Nguồn khí tại miền Bắc hiện nay đang có dấu hiệu suy giảm, Công ty có thể cho biết mức độ suy giảm và giải pháp ứng phó?
- Công ty làm rõ khoản Lợi nhuận khác là 17 tỷ đồng trong BCTC quý I/2023.
- Công ty có thể ấn định thời gian cụ thể để phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ và thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023?

Trên cơ sở ý kiến của cổ đông, Đoàn chủ tịch phúc đáp như sau:

- Cơ chế giá khí đầu vào của CNG Việt Nam thả nổi theo giá dầu FO trong nước. Chính sách giá bán LNG được Công ty xây dựng linh hoạt, phù hợp theo tình hình thực tế từng giai đoạn và xu thế chuyển dịch năng lượng để đảm bảo khi cung cấp 2 sản phẩm CNG, LNG sẽ mang lại nhiều lợi ích hơn cho Khách hàng.
- Phương án hỗ trợ khách hàng: CNG đang xem xét, đánh giá tổng thể mức độ khó khăn đối với từng khách hàng, nhóm khách hàng và khả năng của Công ty từ đó có phương án phù hợp để đồng hành cùng với khách hàng, duy trì sự ổn định và phát triển bền vững, nhưng vẫn đảm bảo hiệu quả kinh doanh của Công ty.
- Nếu CNG Việt Nam tự đầu tư hệ thống trạm, thiết bị cấp khí CNG sẽ chủ động hơn trong việc bán hàng, hỗ trợ khách hàng chuyển đổi sang sử dụng nhiên liệu khí. Dự kiến, trong năm 2023 Công ty sẽ vận hành chạy thử Trạm LNG Thuận Đạo - Long An.
- Về việc Ban lãnh đạo Công ty không nắm giữ cổ phần: Đây là vấn đề cá nhân phụ thuộc vào khả năng tài chính, phương thức và quan điểm đầu tư của từng lãnh đạo.
- Trong Quý I/2023, nguồn khí tại Thái Bình suy giảm khá nhanh so với năm 2022, Công ty đang chuẩn bị nhiều giải pháp để tìm nguồn nhiên liệu thay thế khác đảm bảo bù đắp sản lượng suy giảm tại khu vực miền Bắc.
- Khoản Lợi nhuận khác 17 tỷ đồng trong BCTC quý I/2023 là do hoàn nhập 17 tỷ đồng thuộc Quỹ dự phòng rủi ro, bồi thường thiệt hại về môi trường về lợi nhuận sau thuế trong BCTC Quý I/2023 theo quy định hiện hành của Nhà nước.
- Đối với việc ấn định thời gian cụ thể cho ngày phát hành cổ phiếu: Do các thủ tục liên quan đến việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ phụ thuộc vào thời gian phê duyệt hồ sơ của cơ quan quản lý Nhà nước. Do vậy, Công ty không thể ấn định thời gian cụ thể về ngày phát hành. Tuy nhiên, Công ty sẽ thực hiện các thủ tục trong thời gian sớm nhất.

11. Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua Quy chế đề cử, ứng cử bầu Thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028 bằng phương thức biểu quyết công khai.
12. Kết quả biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội cụ thể như sau:

12.1. ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 với các nội dung chính như sau:

a. Thực hiện năm 2022:

Stt	Các chỉ tiêu chính	Đvt	Cả năm 2022		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Sản lượng khí tiêu thụ:	Triệu SM^3	286,00	314,79	110%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.236,12	4.195,21	130%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	110,03	153,89	140%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	88,03	117,61	134%

b. Kế hoạch năm 2023:

Stt	Các chỉ tiêu chính	Đvt	Kế hoạch năm 2023
1	Tổng sản lượng CNG	Triệu SM^3	290,00
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	3.463,89
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	106,81
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	85,45
5	Tỷ lệ LNST/VĐL	%	31,65
6	Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL	%	15,00

Cơ sở xây dựng kế hoạch năm 2023: Doanh thu và lợi nhuận trước thuế năm 2023 được tính trên cơ sở: Giá dầu Brent kế hoạch tạm tính: 70 USD/thùng; Tỷ giá: 23.500 Đồng/USD.

ĐHĐCĐ đã thông qua với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết thu về	Trong đó			
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số phiếu	29	27	0	2	0
Đại diện cho	16.195.352	16.195.326	0	26	0
Đạt tỷ lệ (%)	99,9999	99,9998	0	0,0002	0

12.2. ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022, kế hoạch năm 2023 và ủy quyền cho HĐQT Công ty Cổ phần CNG Việt Nam xem xét, phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thay đổi giá dầu để tính toán kế hoạch năm 2023 hoặc theo giá dầu thực tế hoặc theo sản lượng cung cấp/tiêu thụ thực tế hoặc khi có sự thay đổi liên quan tới hoạt động đầu tư xây dựng với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết thu về	Trong đó			
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số phiếu	29	27	0	2	0
Đại diện cho	16.195.352	16.195.326	0	26	0
Đạt tỷ lệ (%)	99,9999	99,9998	0	0,0002	0

12.3. ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2022 và kế hoạch năm 2023 với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết thu về	Trong đó			
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số phiếu	29	27	0	2	0
Đại diện cho	16.195.352	16.195.326	0	26	0
Đạt tỷ lệ (%)	99,9999	99,9998	0	0,0002	0

12.4. ĐHĐCĐ thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023 và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện các dịch vụ: soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng năm 2023 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần CNG Việt Nam là một trong các đơn vị kiểm toán hàng đầu tại Việt Nam: Công ty TNHH PwC (Việt Nam); Công ty TNHH Deloitte Việt Nam; Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam và Công ty TNHH KPMG, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

Kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết thu về	Trong đó			
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số phiếu	29	27	0	2	0
Đại diện cho	16.195.352	16.195.326	0	26	0
Đạt tỷ lệ (%)	99,9999	99,9998	0	0,0002	0

12.5. ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết thu về	Trong đó			
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số phiếu	29	27	0	2	0
Đại diện cho	16.195.352	16.195.326	0	26	0
Đạt tỷ lệ (%)	99,9999	99,9998	0	0,0002	0

12.6. ĐHĐCĐ thông qua Tờ trình trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2022 và kế hoạch năm 2023 với các nội dung chính như sau:

a. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

Đơn vị tính:Đồng

TT	Diễn giải	Thực hiện năm 2022	
		Tỉ lệ (%)	Thành tiền
I	**Lợi nhuận sau thuế**		**139.374.487.673**
1	Lợi nhuận năm trước chưa chia		21.763.674.115
2	Lợi nhuận năm nay		117.610.813.558
II	**Phân bổ lợi nhuận**		**108.622.904.462**
1	Cổ tức trên vốn điều lệ	20%	54.000.000.000
2	Quỹ Đầu tư phát triển (ĐTPT)	30%	35.283.244.067
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi		18.219.804.407
4	Quỹ thưởng Ban điều hành		1.119.855.988
III	**Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau**		**30.751.583.211**

b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Diễn giải	Kế hoạch năm 2023	
		Tỉ lệ (%)	Thành tiền
I	**Lợi nhuận sau thuế**		**116.199.638.684**
1	Lợi nhuận năm trước chưa chia		30.751.583.211
2	Lợi nhuận năm nay		85.448.055.473
II	**Dự kiến phân bổ lợi nhuận**		**59.691.804.407**
1	Cổ tức trên vốn điều lệ 270 tỷ	15%	40.500.000.000
2	Quỹ Đầu tư phát triển (ĐTPT)	0%	0
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi		18.219.804.407
4	Quỹ thưởng Ban điều hành		972.000.000
III	**Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau**		**56.507.834.277**

ĐHĐCĐ đã thông qua với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết thu về	Trong đó			
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số phiếu	29	27	0	2	0
Đại diện cho	16.195.352	16.195.326	0	26	0
Đạt tỷ lệ (%)	99,9999	99,9998	0	0,0002	0

12.7. ĐHĐCĐ thông qua Tờ trình tiền lương, tiền thưởng, thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch năm 2023 với các nội dung chính như sau:

- Thực hiện năm 2022: **6.435.462.267** đồng;
- Kế hoạch năm 2023: **5.461.288.184** đồng.

ĐHĐCĐ đã thông qua với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết thu về	Trong đó			
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số phiếu	29	27	0	2	0
Đại diện cho	16.195.352	16.195.326	0	26	0
Đạt tỷ lệ (%)	99,9999	99,9998	0	0,0002	0

12.8. ĐHĐCĐ thông qua Tờ trình chuyển toàn bộ Vốn khác của chủ sở hữu (Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ) với số tiền: **9.179.045.649** đồng vào Quỹ Đầu tư Phát triển với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết thu về	Trong đó			
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số phiếu	29	27	0	2	0
Đại diện cho	16.195.352	16.195.326	0	26	0
Đạt tỷ lệ (%)	99,9999	99,9998	0	0,0002	0

12.9. ĐHĐCĐ thông qua Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ 30%/vốn điều lệ (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/tổng số cổ phiếu đang lưu hành) với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết thu về	Trong đó			
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số phiếu	29	27	0	2	0
Đại diện cho	16.195.352	16.195.326	0	26	0
Đạt tỷ lệ (%)	99,9999	99,9998	0	0,0002	0

12.10. ĐHĐCĐ thông qua Tờ trình về việc bầu bổ sung Thành viên độc lập HĐQT với các nội dung chính như sau: Bầu 01 (một) vị trí Thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 theo danh sách ứng viên là Ông Vũ Tuấn Ngọc để thay thế cho Bà Lê Thị Thu Giang hết 02 nhiệm kỳ liên tục theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

Kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết thu về	Trong đó			
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số phiếu	30	30	0	0	0
Đại diện cho	16.195.362	16.195.362	0	0	0
Đạt tỷ lệ (%)	100,0000	100,0000	0	0	0

12.11. ĐHĐCĐ bầu Ông Vũ Tuấn Ngọc trúng cử Thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028 với kết quả bầu cử như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu bầu
Số phiếu	28
Đại diện cho	16.181.352 phiếu biểu quyết
Đạt tỷ lệ (%)	99,9135 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

13. Ông Triệu Quốc Tuấn - Thành viên HĐQT Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (đại diện cổ đông lớn) phát biểu tại Đại hội.
14. Ông Nguyễn Khắc Hoàng thay mặt Ban Thư ký đọc dự thảo Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2023. ĐHĐCĐ thông qua Biên Bản bằng phương thức biểu quyết công khai với kết quả như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết thu về	Trong đó			
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số phiếu	30	30	0	0	0
Đại diện cho	16.195.362	16.195.362	0	0	0
Đạt tỷ lệ (%)	100,0000	100,0000	0	0	0

Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty Cổ phần CNG Việt Nam bế mạc lúc 11h35 cùng ngày. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý ngang nhau.

ĐOÀN CHỦ TỊCH

M.S.D.N:3500800828 C.T.C.P * CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM * TP.VŨNG TÀU T.BÀ RỊA-VŨNG TÀU *

Nguyễn Thị Hồng Hải | **Vũ Văn Thực**

BAN THƯ KÝ

Võ Thị Thu Sương | **Nguyễn Khắc Hoàng**

TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM – CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16 /NQ-ĐHĐCĐ

Vũng Tàu, ngày 18 tháng 4 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty Cổ phần CNG Việt Nam

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần CNG Việt Nam;

Căn cứ Biên bản số 19/BB-ĐHĐCĐ ngày 18/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần CNG Việt Nam.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Ban giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023, các nội dung chính như sau:

1.1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2022:

Stt	Các chỉ tiêu chính	Đvt	Năm 2022		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Sản lượng khí tiêu thụ	Triệu SM^3	286,00	314,79	110%
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	3.236,12	4.195,21	130%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	110,03	153,89	140%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	88,03	117,61	134%

1.2. Kế hoạch SXKD năm 2023:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023
1	Tổng sản lượng CNG	Triệu SM^3	290,00
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.463,89
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	106,81
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	85,45

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023
5	Tỷ lệ LNST/VĐL	%	31,65
6	Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL	%	15,00

ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần CNG Việt Nam xem xét, phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thay đổi giá dầu để tính toán kế hoạch năm 2023 hoặc theo giá dầu thực tế hoặc theo sản lượng cung cấp/tiêu thụ thực tế hoặc khi có sự thay đổi liên quan tới hoạt động đầu tư xây dựng.

Ghi chú: Doanh thu và lợi nhuận trước thuế năm 2023 được tính trên cơ sở: Giá dầu Brent kế hoạch tạm tính: 70USD/thùng; Tỷ giá: 23.500 đồng/USD.

Điều 2: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022 và kế hoạch năm 2023 *(Chi tiết như tài liệu kèm theo)*.

Điều 3: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) năm 2022 và kế hoạch năm 2023 (*Chi tiết như tài liệu kèm theo).*

Điều 4: Thông qua Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023 và ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện các dịch vụ: soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng năm 2023 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần CNG Việt Nam là một trong các đơn vị kiểm toán hàng đầu tại Việt Nam: Công ty TNHH PwC (Việt Nam); Công ty TNHH Deloitte Việt Nam; Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam và Công ty TNHH KPMG, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành *(Chi tiết như tài liệu kèm theo).*

Điều 5: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam) *(Chi tiết như tài liệu kèm theo).*

Điều 6: Thông qua Tờ trình trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2022 và kế hoạch năm 2023 *(Chi tiết như tài liệu kèm theo)*, cụ thể như sau:

6.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Diễn giải	Thực hiện năm 2022	
		Tỉ lệ (%)	Thành tiền
I	**Lợi nhuận sau thuế**		**139.374.487.673**
1	Lợi nhuận năm trước chưa chia		21.763.674.115
2	Lợi nhuận năm nay		117.610.813.558
II	**Phân bổ lợi nhuận**		**108.622.904.462**

TT	Diễn giải	Thực hiện năm 2022	
		Tỉ lệ (%)	Thành tiền
1	Cổ tức trên vốn điều lệ	20%	54.000.000.000
2	Quỹ Đầu tư phát triển (ĐTPT)	30%	35.283.244.067
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi		18.219.804.407
4	Quỹ thưởng Ban điều hành		1.119.855.988
III	**Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau**		**30.751.583.211**

6.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Diễn giải	Kế hoạch năm 2023	
		Tỉ lệ (%)	Thành tiền
I	**Lợi nhuận sau thuế**		**116.199.638.684**
1	Lợi nhuận năm trước chưa chia		30.751.583.211
2	Lợi nhuận năm nay		85.448.055.473
II	**Dự kiến phân bổ lợi nhuận**		**59.691.804.407**
1	Cổ tức trên vốn điều lệ 270 tỷ	15%	40.500.000.000
2	Quỹ Đầu tư phát triển (ĐTPT)	0%	0
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi		18.219.804.407
4	Quỹ thưởng Ban điều hành		972.000.000
III	**Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau**		**56.507.834.277**

Điều 7: Thông qua Tờ trình tiền lương, tiền thưởng, thù lao HĐQT, BKS thực hiện năm 2022 và kế hoạch năm 2023 *(Chi tiết như tài liệu kèm theo)*, cụ thể:

- Thực hiện năm 2022: 6.435.462.267 đồng;
- Kế hoạch năm 2023: 5.461.288.184 đồng.

Điều 8: Thông qua Tờ trình chuyển toàn bộ Vốn khác của chủ sở hữu (Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ) với số tiền: 9.179.045.649 đồng vào Quỹ Đầu tư Phát triển *(Chi tiết như tài liệu kèm theo)*.

Điều 9: Thông qua Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ 30%/vốn điều lệ *(Chi tiết như tài liệu kèm theo).*

Điều 10: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 10;
- Cổ đông;
- Lưu VT, HĐQT.04.

T/M. ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CHỦ TỌA
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

M.S.D.N:3500800828 C.T.C.P ★ CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM ★ TP.VŨNG TÀU T.BÀ RỊA-VŨNG TÀU ★

Nguyễn Thị Hồng Hải

TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM – CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17 /NQ-ĐHĐCĐ

Vũng Tàu, ngày 18 tháng 4 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần CNG Việt Nam về việc bầu bổ sung thành viên độc lập Hội đồng quản trị

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần CNG Việt Nam;

Căn cứ Biên bản số 19/BB-ĐHĐCĐ ngày 18/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần CNG Việt Nam.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua kết quả bầu bổ sung Ông Vũ Tuấn Ngọc (sinh ngày: 30/7/1957; số CCCD: 036057014439, ngày cấp: 02/7/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; địa chỉ: 4/13 Trần Khắc Chung, Phường 7, TP. Vũng Tàu) giữ chức Thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần CNG Việt Nam nhiệm kỳ 2023 – 2028.

Điều 2: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty và ông Vũ Tuấn Ngọc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cổ đông;
- Lưu VT, HĐQT.04.

T/M. ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CHỦ TỌA
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

M.S.D.N:3500800828 C.T.C.P * CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM * TP.VŨNG TÀU T.BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Nguyễn Thị Hồng Hải

TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CP CNG VIỆT NAM

Số: 368/BC – CNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Vũng Tàu, ngày 21 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022 về cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần CNG Việt Nam được Đại hội đồng Cổ đông thông qua, CNG Việt Nam tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

CNG Việt Nam triển khai thực hiện kế hoạch có những thuận lợi từ nguồn khí đầu vào và hệ thống phân phối khí của CNG Việt Nam ổn định, cấp khí liên tục, đồng thời CNG Việt Nam còn được thừa hưởng uy tín và giá trị thương hiệu của Tổng Công ty Khí Việt Nam trong công tác phát triển thị trường,...Bên cạnh đó, tình hình kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng đã bước vào giai đoạn phục hồi sau tác động tiêu cực từ đại dịch Covid-19. Tuy nhiên, do ảnh hưởng từ chiến dịch quân sự của Nga tại Ukraine làm giá nhiên liệu tăng cao đột biến và nguy cơ khủng hoảng kinh tế toàn cầu.

Trước tình hình đó, CNG Việt Nam đã nỗ lực triển khai thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ về công tác an toàn, quản trị, thị trường. Cùng với sự chỉ đạo, hỗ trợ từ Hội đồng Quản trị Công ty và Tổng Công ty Khí Việt Nam, CNG Việt Nam đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu của năm 2022, cụ thể như sau:

I. Kết quả các chỉ tiêu chính đạt được:

Stt	Các chỉ tiêu chính	Đvt	Cả năm 2022		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	**Sản lượng khí tiêu thụ**				
1.1	**Sản lượng CNG**	**Triệu SM^3**	286,00	314,79	110%
-	Miền Nam	Triệu SM^3	195,00	239,55	123%
-	Miền Bắc	Triệu SM^3	91,00	75,24	83%
1.2	**Sản lượng LPG**	**Tấn**		5.629,08	
-	Miền Nam	Tấn		139,44	

Văn bản này được xác thực tại https://cks.cngvietnam.com/ với số định danh: CNG.2023.0053

Stt	Các chỉ tiêu chính	Đvt	Cả năm 2022		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
-	Miền Bắc	Tấn		5.489,64	
2	**Tổng doanh thu**	**Tỷ đồng**	**3.236,12**	**4.195,21**	**130%**
2.1	Doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	3.232,12	4.185,42	129%
-	Miền Nam	Tỷ đồng	2.194,45	2.989,26	136%
-	Miền Bắc	Tỷ đồng	1.037,67	1.196,16	115%
2.2	Doanh thu tài chính và khác	Tỷ đồng	**4,00**	**9,79**	**245%**
3	**Lợi nhuận trước thuế**	**Tỷ đồng**	110,03	153,89	140%
4	**Lợi nhuận sau thuế**	**Tỷ đồng**	88,03	117,61	134%
5	**Nộp NSNN**	**Tỷ đồng**	43,64	81,41	186%

II. Kết quả đạt được của từng lĩnh vực khác như sau:

1. Công tác sản xuất, an toàn - vệ sinh lao động:

- Công tác an toàn luôn được CNG Việt Nam chú trọng, đặt lên hàng đầu, tuân thủ nghiêm túc các Quy định về an toàn PCCN, PCCC, thường xuyên kiểm tra, giám sát chặt chẽ công tác an ninh, an toàn trong sản xuất, kinh doanh và đầu tư xây dựng;
- Tổ chức thực hiện công tác an toàn trong hoạt động vận hành, vận chuyển, đảm bảo cấp khí an toàn, liên tục cho khách hàng;
- Hoàn thành 100% kế hoạch an toàn – vệ sinh lao động năm 2022;
- Hoàn thành 100% kế hoạch bảo dưỡng sửa chữa định kỳ và thực hiện sửa chữa đột xuất kịp thời, đảm bảo cho hoạt động SXKD;
- Năm 2022 tại CNPM xảy ra 01 sự cố chập cáp cấp điện máy nén khí, tuy nhiên Công ty đã nhanh chóng khắc phục và công tác vận chuyển và cấp khí cho khách hàng vẫn đảm bảo liên tục;
- Tổ chức Hội nghị An toàn Công ty năm 2022 theo hướng tạo sự thay đổi về nhận thức trong công tác an toàn từ hình thức qua thực chất, từ bị động qua chủ động; truyền thông về giá trị cốt lõi của Công ty, nhấn mạnh về giá trị An toàn;
- Duy trì và áp dụng tốt hệ thống quản lý ATCLMT và thực hiện tốt 5S.

2. Công tác kinh doanh, phát triển thị trường:

- Trong năm 2022, Công ty đã tích cực tìm kiếm khách hàng, phát triển thị trường, cụ thể: Đã phát triển thêm 11 khách hàng mới và cấp khí cho 7 nhà máy/khách hàng mới; Tổng sản lượng khí đạt 314,8 triệu SM3, tăng 15% so với năm 2021

Văn bản này được xác thực tại https://cks.cngvietnam.com/ với số định danh: CNG.2023.0053

- Bám sát diễn biến giá dầu và tình hình sản xuất kinh doanh của khách hàng để có các chính sách bán hàng phù hợp, hỗ trợ kịp thời nhằm cùng khách hàng vượt qua giai đoạn khó khăn chung thị trường;

- Trong năm 2022, Công ty đã tổ chức thành công chương trình Hội nghị khách hàng kết hợp kỷ niệm 15 năm ngày thành lập Công ty. Sự kiện đã để lại nhiều ấn tượng tốt đẹp với khách hàng và đối tác.

3. Công tác quản trị chiến lược Công ty:

Xây dựng, ban hành, thực hiện bộ thẻ OGSM giai đoạn 6 tháng cuối năm 2022 để thực hiện chiến lược Công ty.

4. Công tác đầu tư xây dựng và mua sắm trang thiết bị:

- Hoàn thành thực hiện giám sát và đánh giá đầu tư các dự án tuân thủ theo các quy định của Nhà nước, pháp luật và Công ty;

- Tình hình thực hiện các dự án: Trong năm 2022, Công ty đã triển khai thực hiện các dự án với tổng vốn giải ngân 33,32 tỷ đồng, cụ thể:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Stt	Tên Dự án	Tổng mức đầu tư được duyệt	Kế hoạch vốn giải ngân năm 2022	Thực hiện năm 2022		
				Giá trị giải ngân cả năm	% Khối lượng công việc	Công việc thực hiện
1	Trụ sở văn phòng CNG Việt Nam	80,00	27,35	23,61	99%	Hoàn thành đưa công trình vào sử dụng và đang quyết toán công trình.
2	Trạm cấp khí LNG Thuận Đạo - Long An	20,00	19,72	4,99	15%	Thi công công trình
3	Trạm cấp khí LNG Trung Nguyên - Bình Thuận	20,00	20,00	0,37	10%	Phê duyệt thiết kế và dự toán thi công công trình
4	Trạm cấp khí LNG Tôn Đông Á 2	20,00	20,00	-		Không thực hiện do khách hàng tự đầu tư
5	Trạm cấp khí LNG Mỹ Phước 3	20,00	19,91	0,41	10%	Phê duyệt dự án đầu tư
6	Xây dựng và lắp đặt 04 trạm cấp khí LNG cho khách hàng, công suất 1.000 ÷ 2.000 Sm3/h	42,00	6,00	-		Khảo sát mặt bằng hiện hữu và thông tin kỹ thuật của khách hàng
7	Mua sắm 02 xe ô tô đầu kéo CNG/LNG	5,00	5,00	3,94	100%	Hoàn thành mua sắm
8	Mua sắm 05 xe bồn vận chuyển LNG	40,00	40,00	-	3%	Phê duyệt kế hoạch LCNT 02 bồn
9	Mua sắm 09 bồn LNG cố định 30-60 m3	36,00	16,00	-		Khảo sát mặt bằng hiện hữu và thông tin kỹ thuật của khách hàng
10	Mua sắm 05 cụm thiết bị hóa hơi (LNG Regas Skid): 1.000 ÷ 2.000 Sm3/h	35,00	15,00	-		Khảo sát mặt bằng hiện hữu và thông tin kỹ thuật của khách hàng
	Tổng cộng	**318,00**	**188,98**	**33,32**		

Văn bản này được xác thực tại https://cks.cngvietnam.com/ với số định danh: CNG.2023.0053

5. Công tác Tài chính:

- Thực hiện đúng, đầy đủ chế độ tài chính, kế toán theo quy định của Nhà nước và Công ty;
- Quản trị tốt dòng tiền, đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Quản trị công nợ: Mặc dù trong điều kiện kinh tế khó khăn nhưng Công ty vẫn quản trị công nợ tốt, không để xảy ra nợ xấu, nợ khó đòi và gia tăng giá trị bảo lãnh thanh toán (tăng 56% so với năm 2021);
- Đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2021 với tỷ lệ 20%/VĐL, tương ứng với số tiền 54,0 tỷ đồng.

6. Công tác tái cấu trúc, lao động và đào tạo:

- Trong năm 2022 đã bổ nhiệm lại 19 cán bộ và bổ nhiệm mới 02 chức danh quản lý theo Quy chế quản lý cán bộ; tổ chức, sắp xếp nhân sự đúng yêu cầu về số lượng, chất lượng đảm bảo đáp ứng nhu cầu công việc ở các lĩnh vực;
- Tổng số lao động tính đến ngày 31/12/2022 là 278 người;
- Công tác đào tạo được triển khai theo kế hoạch, đã tổ chức/cử 2.180 lượt người tham gia các khóa đào tạo đạt 107% kế hoạch năm; chi phí đào tạo 4,05 tỷ đồng, đạt 85% so với kế hoạch năm 2022.

PHẦN THỨ HAI
BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022

1. Bảng cân đối kế toán:

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2022
I	**Tổng tài sản**	**1.273,28**
1	Tài sản ngắn hạn	1.035,55
2	Tài sản dài hạn	237,73
II	**Tổng nguồn vốn**	**1.273,28**
1	Nợ phải trả	705,90
-	*Nợ ngắn hạn*	*639,71*
-	*Nợ dài hạn*	*66,19*
2	Vốn chủ sở hữu	567,38

2. Báo cáo kết quả kinh doanh

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2022
1	Doanh thu thuần	4.185,42
2	Giá vốn hàng bán	3.890,18
3	Lợi nhuận gộp	295,23
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	154,29

Văn bản này được xác thực tại https://cks.cngvietnam.com/ với số định danh: CNG.2023.0053

5	Lợi nhuận trước thuế	153,90
6	Lợi nhuận sau thuế	117,61

PHẦN THỨ BA
KẾ HOẠCH NĂM 2023

1. Đặc điểm, tình hình

Năm 2023, bên cạnh một số thuận lợi như được sự quan tâm, ủng hộ của các Cổ đông, đội ngũ kỹ sư, công nhân vận hành lành nghề, có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm, ... CNG Việt Nam dự kiến sẽ gặp một số khó khăn, thách thức như:

- Tình hình kinh tế Thế giới biến động nhanh, phức tạp, khó dự báo;
- Giá nhiên liệu dự kiến tiếp tục duy trì ở mức cao, tạo áp lực rất lớn tới tốc độ phục hồi tăng trưởng;
- Nhu cầu sử dụng nhiên liệu trong sản xuất bị suy giảm, đặc biệt là các khách hàng trong ngành sản xuất vật liệu xây dựng, sắt thép;
- Nguồn cung khí cho sản xuất CNG tại miền Bắc có giới hạn và đang có xu hướng suy giảm, dẫn đến thiếu hụt nguồn cung cho các hộ tiêu thụ hiện hữu.

2. Nhiệm vụ chủ yếu

1. Đảm bảo công tác an ninh, an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
2. Quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và tiết giảm tối đa các phi phí thuê ngoài, kiểm soát chi phí phù hợp với sản lượng, khối lượng công việc thực hiện và kế hoạch được HĐQT Công ty phê duyệt.
3. Đẩy mạnh các hoạt động phát triển thị trường để gia tăng sản lượng khí tiêu thụ, hoàn thành kế hoạch sản lượng đã được HĐQT Công ty phê duyệt.
4. Duy trì tốt công tác quản lý và thu hồi công nợ.
5. Phối hợp với PV Gas/DAK/PV GAS LNG trong công tác chạy thử và vận hành thương mại kho chứa LNG 1 MMPTA tại Thị Vải, sẵn sàng phương án cấp khí cho khách hàng từ nguồn LNG nhập khẩu.
6. Rà soát và đàm phán với các khách hàng hiện hữu về việc điều chỉnh công thức giá bán khí nhằm đảm bảo việc tiêu thụ LNG đạt hiệu quả, phù hợp với thông lệ và cơ cấu giá của thế giới.
7. Phối hợp với các Ban chuyên môn PV Gas, đề xuất cơ chế chính sách mua bán CNG và LNG dài hạn, lâu dài và ổn định.
8. Tổ chức thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035 của Công ty Cổ phần CNG Việt Nam đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết số 20/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022.
9. Triển khai/chuẩn bị triển khai các dự án đã có trong kế hoạch, đảm bảo tiến độ thực hiện các dự án để góp phần gia tăng sản lượng khí tiêu thụ. Đồng thời, chủ động trong việc chuẩn bị các dự án mới phù hợp với Chiến lược của Công ty/Quy chế quản lý hoạt động kinh doanh các sản phẩm khí của Công ty. Trong đó, lưu ý hiệu quả đầu tư trong giai đoạn chuyển tiếp từ CNG sang LNG.

Văn bản này được xác thực tại https://cks.cngvietnam.com/ với số định danh: CNG.2023.0053

10. Nâng cao hiệu quả công tác đào tạo trong toàn Công ty. Đảm bảo 100% cán bộ công nhân viên được huấn luyện, đào tạo theo các yêu cầu của pháp luật.
11. Rà soát, đánh giá hiện trạng số của Công ty, đề xuất giải pháp triển khai phù hợp, từng bước chuyển đổi số trong mọi hoạt động của Công ty, đồng bộ với Công ty mẹ.
12. Đánh giá hiện trạng văn hóa doanh nghiệp; Truyền thông để văn hóa "Hợp tác và Trách nhiệm" trở thành nền tảng vững chắc cho phát triển Công ty.

3. Kế hoạch các chỉ tiêu chính

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2023
1	**Tổng sản lượng CNG**	**Triệu SM^3**	**290,00**
-	Miền Nam	Triệu SM^3	218,00
-	Miền Bắc	Triệu SM^3	72,00
2	**Tổng Doanh thu**	**Tỷ đồng**	**3.463,89**
2.1	Doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	3.458,09
-	Miền Nam	Tỷ đồng	*2.532,85*
-	Miền Bắc	Tỷ đồng	*925,24*
2.2	Doanh thu tài chính và khác	Tỷ đồng	5,80
3	**Lợi nhuận trước thuế**	**Tỷ đồng**	**106,81**
4	**Lợi nhuận sau thuế**	**Tỷ đồng**	**85,45**
5	Tỷ lệ LNST/VĐL	%	31,65
6	Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL	%	15,00
7	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	52,46

❖ **Cơ sở xây dựng kế hoạch năm 2023**

- Kế hoạch sản lượng khí CNG: 290,00 triệu Sm^3;
- Giá dầu Brent kế hoạch tạm tính: 70USD/thùng;
- Tỷ giá: 23.500 đồng/USD.

4. Kế hoạch đầu tư xây dựng và mua sắm trang thiết bị

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2023
1	**Giá trị giải ngân**	**Tỷ đồng**	**44,35**
a	Đầu tư xây dựng	Tỷ đồng	25,85
b	Mua sắm trang thiết bị	Tỷ đồng	18,50
2	**Nguồn vốn đầu tư**	**Tỷ đồng**	**44,35**
a	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	8,19
b	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	36,16

Văn bản này được xác thực tại https://cks.cngvietnam.com/ với số định danh: CNG.2023.0053

5. Kế hoạch khác

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2023
1	Lao động cuối kỳ	Người	287
2	Kinh phí đào tạo	Tỷ đồng	5,34
3	Chi phí an toàn VSLĐ	Tỷ đồng	7,35

6. Các giải pháp thực hiện.

6.1. Giải pháp về sản xuất:

- Thực hiện tốt công tác vận hành, đảm bảo cấp khí an toàn, liên tục;
- Thực hiện tốt công tác bảo dưỡng sửa chữa máy móc, thiết bị, phù hợp với quy định của nhà sản xuất và tình hình thực tế. Đảm bảo máy móc, thiết bị luôn trong tình trạng hoạt động tốt;
- Thường xuyên rà soát, hoàn chỉnh các định mức, quy trình kỹ thuật trong hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo dưỡng sửa chữa phù hợp các qui định, hiệu quả và tối ưu các chi phí;
- Kiểm soát thường xuyên và chặt chẽ công tác an toàn trong sản xuất, vận chuyển và phân phối sản phẩm khí.

6.2. Giải pháp về quản trị nội bộ:

- Tăng cường rà soát chức năng, nhiệm vụ các đơn vị, sắp xếp nhân sự đúng yêu cầu về số lượng, chất lượng đảm bảo đáp ứng nhu cầu công việc trên các lĩnh vực đồng thời tăng cường công tác giám sát hoạt động của đơn vị, chi nhánh;
- Thực hiện công tác truyền thông và đào tạo, huấn luyện để tạo sự đồng thuận, thống nhất về nhận thức, phương pháp thực hiện xây dựng VHDN và chuyển đổi số nhằm đem lại hiệu quả cao nhất.
- Thực hiện rà soát lại các quy chế, quy định, quy trình để đơn giản hóa thủ tục đảm bảo sự tuân thủ các quy định của Nhà nước và tối ưu hóa hiệu quả hoạt động của Công ty;
- Nâng cao công tác quản trị; Rà soát và từng bước số hóa, tối ưu hóa hệ thống quản lý; Rà soát, củng cố, hoàn thiện bộ máy tổ chức trên nguyên tắc tinh gọn, khoa học, thích ứng nhanh mỗi khi có biến động, vận hành hiệu quả theo cơ chế thị trường.

6.3. Giải pháp về quản trị tài chính:

- Thực hiện các giải pháp tối ưu hiệu quả sử dụng vốn như: Rà soát, bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định liên quan công tác tài chính phù hợp quy định của Nhà nước và xu hướng phát triển trên nguyên tắc tạo cơ chế chủ động, linh hoạt, đồng thời có sự kiểm tra, giám sát chặt chẽ (quản lý công nợ, đầu tư tài chính, huy động/sử dụng vốn,...);
- Tăng cường các biện pháp quản trị dòng tiền, quản trị công nợ để giảm thiểu rủi ro về dòng tiền và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn của Công ty;
- Xây dựng và áp dụng các công cụ quản lý rủi ro hiệu quả nhằm hạn chế tối đa và sẵn sàng ứng phó với các rủi ro tài chính khi có tác động tiêu cực từ bên ngoài;
- Tăng cường và thực hiện hiệu quả tiết giảm chi phí.

Văn bản này được xác thực tại https://cks.cngvietnam.com/ với số định danh: CNG.2023.0053

6.4. Giải pháp về công tác phát triển thị trường:

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc khách hàng hiện hữu, tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ của Công ty nhằm đem lại sự thoả mãn cao nhất cho khách hàng;
- Tìm kiếm, phát triển thị trường tiêu thụ theo hướng đa dạng hóa sản phẩm trên cơ sở sản phẩm cốt lõi là CNG và LNG sau này, đa dạng hóa ngành nghề của khách hàng tiêu thụ để đảm bảo cho phát triển bền vững;
- Bám sát diễn biến thị trường để xây dựng chính sách giá bán phù hợp từng giai đoạn;
- Đẩy mạnh công tác marketing, xây dựng CNG Vietnam trở thành thương hiệu uy tín, chất lượng;
- Thường xuyên theo dõi và bám sát diễn biến thị trường, kịp thời đưa các nhận định, dự báo để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

6.5. Giải pháp về công tác đầu tư:

- Tập trung nguồn lực, tối ưu hóa vận hành, sản xuất nhằm bổ sung năng lực trạm nén tại miền Nam;
- Chuẩn bị sẵn sàng các phương án thiết bị phục vụ công tác phát triển khách hàng CNG;
- Giám sát thi công trạm LNG Thuận Đạo - Long An đảm bảo an toàn, đúng tiến độ và chất lượng. Tiếp tục bám sát tiến độ LNG Thị Vải để triển khai các dự án đầu tư phù hợp.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty Cổ phần CNG Việt Nam, kính đề nghị Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:
- Đại hội đồng Cổ đông;
- HĐQT, Ban KS, BGĐ;
- Lưu VT, KHKD. H02.

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 3500800... CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM TP.VŨNG TÀU T.BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Vũ Văn Thực

Văn bản này được xác thực tại https://cks.cngvietnam.com/ với số định danh: CNG.2023.0053

CỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

Số: 372 /CNG - HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Vũng Tàu, ngày 22 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Kính thưa các Quý vị cổ đông!

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty xin trân trọng báo cáo với Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động, về công tác quản trị của HĐQT trong năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023 như sau:

I. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2022:

Năm 2022, nền kinh tế toàn cầu tiếp tục gặp nhiều khó khăn, tình hình địa chính trị thế giới biến động phức tạp, xung đột (Nga - Ukraina) xảy ra làm ảnh hưởng trầm trọng tới sự phục hồi của các nền kinh tế sau đại dịch; giá cả hàng hóa thiết yếu (lương thực, năng lượng, …) tăng cao bất thường và biến động khó lường. Việt Nam cũng không ngoại lệ do sự giao thoa, kết nối rộng mở với thế giới, nhiều ngành sản xuất kinh doanh bị đình trệ do nguồn xuất khẩu sản phẩm bị gián đoạn, đơn hàng giảm mạnh, sản xuất không tiêu thụ được. Nhiều khách hàng đã phải thu hẹp hoặc tạm dừng dây chuyền sản xuất, ….

Trong tình hình đó, HĐQT Công ty đã kịp thời nắm bắt và theo sát các biến động của thị trường dầu khí thế giới, triển vọng kinh tế vĩ mô trong nước và diễn biến hoạt động kinh doanh của Công ty để đưa ra những định hướng chỉ đạo phù hợp, linh hoạt; tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động quản lý, điều hành của Ban Giám đốc Công ty trong việc thực hiện các nhiệm vụ SXKD; không ngừng cập nhật, cải thiện hoạt động của mình nhằm hướng đến các chuẩn mực quốc tế về Quản trị công ty; tăng cường vai trò của HĐQT trong công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

Nhờ vậy, kết quả hoạt động trong năm 2022 đã hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu kế hoạch do ĐHĐCĐ giao phó. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022 cụ thể như sau:

Stt	Các chỉ tiêu chính	Đvt	Cả năm 2022		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Sản lượng CNG	Triệu Sm^3	286,00	314,79	110%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.236,12	4.195,21	130%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	110,03	153,89	140%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	88,03	117,61	134%

II. Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022:

1. Nội dung các phiên họp của HĐQT:

Năm 2022, HĐQT Công ty đã tổ chức các phiên họp HĐQT định kỳ nhằm xem xét, giải quyết kịp thời các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT căn cứ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty.

Ngoài các phiên họp định kỳ nêu trên, HĐQT thường xuyên tổ chức họp và lấy ý kiến các Thành viên HĐQT bằng văn bản để thông qua/ban hành các nghị quyết, quyết định, quy chế, quy định thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết và Quyết định của

HĐQT ban hành đều được sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên, cụ thể: Phê duyệt Chiến lược phát triển Công ty; kế hoạch SXKD, phê duyệt phân cấp đầu tư và quản lý đấu thầu, phân cấp triển khai các dự án đầu tư, Phê duyệt Quy chế kinh doanh các sản phẩm khí và các Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định liên quan tới hoạt động SXKD của Công ty.

2. Đánh giá hoạt động của các Thành viên HĐQT:

HĐQT Công ty hiện nay gồm 05 thành viên:

- Bà Nguyễn Thị Hồng Hải - Chủ tịch HĐQT chuyên trách
- Ông Vũ Văn Thực - Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc
- Ông Nguyễn Hữu Thắng - Thành viên HĐQT chuyên trách
- Ông Bùi Văn Đản - Thành viên HĐQT chuyên trách
- Bà Lê Thị Thu Giang - Thành viên độc lập HĐQT

Các Thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT: Đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT CNG Việt Nam; phân công công việc cụ thể cho từng thành viên trong HĐQT; Chỉ đạo, giám sát Ban Giám đốc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định của HĐQT và đưa ra các giải pháp; hoạch định chiến lược phát triển của Công ty phù hợp với tình hình thực tế và từng giai đoạn cụ thể.

- Các Thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp và giải quyết các vấn đề của Công ty trong phạm vi thẩm quyền của Thành viên HĐQT theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Ngoài ra, các Thành viên HĐQT bằng kinh nghiệm quản lý và kiến thức chuyên môn đã đóng góp nhiều ý kiến cho định hướng, chiến lược phát triển, cũng như trong công tác quản trị, điều hành thực hiện kế hoạch SXKD.

- Các Thành viên HĐQT Công ty đã thường xuyên cập nhật, đánh giá rủi ro, đưa ra các dự báo về tình hình kinh tế trong nước, biến động giá dầu để chỉ đạo xây dựng các kịch bản, giải pháp ứng phó kịp thời đảm bảo hoạt động SXKD ổn định, liên tục; cũng như phối hợp với nhau một cách nhịp nhàng vì lợi ích chung của Công ty và cổ đông để đạt được kết quả kinh doanh cao nhất trong năm 2022.

3. Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc:

- Ban Giám đốc đã tuân thủ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và nghị quyết của ĐHĐCĐ; các nghị quyết/quyết định, quy chế, quy định của HĐQT.

- Ban Giám đốc đã chỉ đạo các bộ phận liên quan triển khai thực hiện các giải pháp linh hoạt trong điều hành hoạt động SXKD, xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh đảm bảo sản xuất an toàn, liên tục, hiệu quả và đã hoàn thành vượt mức tất các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ thường niên 2022 đề ra.

- HĐQT ghi nhận Ban Giám đốc đã sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, không ngừng nâng cao hiệu quả công tác quản trị, phát triển và mở rộng thị trường phù hợp với Chiến lược phát triển của Công ty trong từng giai đoạn.

4. Tiền lương, tiền thưởng và thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022:

Năm 2022, số tiền lương, tiền thưởng, thù lao của HĐQT, BKS là **6.435.462.267** đồng, bằng 111% kế hoạch tiền lương, tiền thưởng, thù lao HĐQT, BKS đã được phê duyệt tại Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022 (Số đã duyệt là **5.798.690.017** đồng), cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	KH 2022	TH 2022
I	**Hội đồng Quản trị**		**4.854.133.937**	**5.789.155.604**
1	Nguyễn Thị Hồng Hải	Chủ tịch HĐQT	1.059.865.360	1.336.341.223

TT	Họ và tên	Chức danh	KH 2022	TH 2022
2	Vũ Văn Thực	TV.HĐQT, GĐ	1.059.865.360	1.336.341.223
3	Nguyễn Hữu Thắng	TV.HĐQT	911.467.739	1.038.824.386
4	Bùi Văn Đản	TV.HĐQT	911.467.739	1.038.824.386
5	Lê Thị Thu Giang	TV độc lập HĐQT	911.467.739	1.038.824.386
II	**Ban kiểm soát**		**944.556.080**	**646.306.663**
1	Phan Thị Kim Thoa	Trưởng BKS chuyên trách	826.686.746	300.818.380
2	Nguyễn Quang Bá	Trưởng BKS, KSV kiêm nhiệm	58.934.667	140.427.324
3	Lê Thị Thanh Huyền	KSV kiêm nhiệm	58.934.667	122.026.522
4	Đinh Văn Quảng	KSV kiêm nhiệm	0	83.034.437
Tổng cộng (I+II)			**5.798.690.017**	**6.435.462.267**

5. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022:

Trong năm 2022, Công ty đã hoàn thành tất cả các nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, không có nội dung nào không hoàn thành.

Các nội dung cụ thể đã được Công ty thực hiện như sau:

- Hoàn thành tất cả các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022 (sản lượng, doanh thu, lợi nhuận. ...).
- Đã lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH PwC Việt Nam thực hiện kiểm toán soát xét 6 tháng đầu năm 2022 và Báo cáo tài chính năm 2022.
- Thực hiện chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS và Giám đốc.
- Thực hiện phân bổ các Quỹ theo đúng quy định của Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Thực hiện chi trả cổ tức năm 2021 với tỷ lệ 20%/vốn điều lệ bằng tiền mặt.

III. Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2023:

Năm 2023 vẫn còn nhiều khó khăn thách thức phát sinh từ những bất ổn về địa chính trị và gía cả hàng hóa trên thế giới tác động đến kinh tế trong nước, đòi hỏi phải có những thay đổi căn bản trong hoạt động SXKD cũng như công tác quản trị Công ty. Tình hình kinh tế thế giới năm 2023 dự báo tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường. Tăng trưởng có xu hướng chậm lại; nguy cơ suy thoái kinh tế và các rủi ro về tài chính, tiền tệ, an ninh năng lượng gia tăng. Ở trong nước, nền kinh tế có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Sức ép lạm phát, tỷ giá, lãi suất gia tăng; giá nhiều yếu tố đầu vào, chi phí sản xuất kinh doanh tiếp tục xu hướng tăng; giá nhiên liệu dự kiến tiếp tục duy trì ở mức cao tạo áp lực rất lớn tới tốc độ phục hồi tăng trưởng và nhu cầu sử dụng nhiên liệu trong sản xuất có thể bị suy giảm. Nguồn cung khí cho sản xuất CNG tại miền Bắc có giới hạn và đang có xu hướng suy giảm, dẫn đến thiếu hụt nguồn cung cho các hộ tiêu thụ hiện hữu.

Trên cơ sở đánh giá tình hình kinh tế vĩ mô, HĐQT định hướng công tác quản trị năm 2023 với các mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Về hoạt động SXKD: Đảm bảo hoạt động SXKD, tập trung các nguồn lực, xây dựng giải pháp để triển khai thực hiện, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD 2023:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023
1	Sản lượng	Triệu Sm^3	290,00
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.463,89
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	106,81
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	85,45

Ghi chú: Kế hoạch tài chính trên được xây dựng trên cơ sở giá dầu 70 USD/thùng, tỷ giá 1 USD = 23.500 đồng.

HĐQT Công ty Cổ phần CNG Việt Nam trình ĐHĐCĐ xem xét ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thay đổi giá dầu để tính toán kế hoạch năm 2023 hoặc theo giá dầu thực tế hoặc theo sản lượng cung cấp/tiêu thụ thực tế hoặc khi có sự thay đổi liên quan tới hoạt động đầu tư xây dựng.

2. Về phát triển thị trường: Đẩy mạnh công tác phát triển, mở rộng thị trường, quảng bá thương hiệu CNG Việt Nam để chiếm lĩnh thị phần tạo tiền đề kinh doanh sản phẩm LNG theo kế hoạch nhập khẩu LNG của PV Gas.

3. Về công tác đầu tư: Tập trung nguồn lực triển khai các dự án trọng điểm của Công ty đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả. Chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị và phương án cụ thể để sẵn sàng kinh doanh LNG theo kế hoạch nhập khẩu LNG của PVGas.

4. Về công tác quản trị: Nâng cao hiệu quả công tác quản trị, khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Công ty; đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị; tái tạo và duy trì các giá trị văn hóa doanh nghiệp tích cực.

5. Về công tác tài chính: Nâng cao hiệu quả sử dụng dòng tiền; xây dựng phương án tăng vốn nhằm đảm bảo nguồn vốn cho các dự án đầu tư; kiểm soát tài chính nhằm bảo toàn vốn của Công ty.

6. Về công tác quản lý an toàn: Tiếp tục đảm bảo sản xuất, vận hành an toàn, hiệu quả và tiếp tục cải tiến hệ thống quản lý An toàn - Chất lượng - Môi trường trong các hoạt động của Công ty.

7. Tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế, Nghị quyết của ĐHĐCĐ Công ty và nghĩa vụ công bố thông tin trên thị trường chứng khoán nhằm công khai minh bạch thông tin đến nhà đầu tư, cổ đông.

8. Triển khai thực hiện các giải pháp nhằm thực hiện thành công Chiến lược phát triển Công ty tới năm 2025, định hướng tới năm 2035.

IV. Báo cáo về các giao dịch:

1. Giao dịch giữa Công ty, Công ty con, Công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với Thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó: Trong năm 2022, Công ty có hợp đồng, giao dịch với Người có liên quan như sau:

TT	Tên Công ty	Mối quan hệ	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Thời điểm giao dịch
1	Công ty Cổ phần phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	Công ty thành viên thuộc Công ty mẹ	Mua khí với Công ty Cổ phần phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	01/01/2021-31/12/2025

TT	Tên Công ty	Mối quan hệ	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Thời điểm giao dịch
2	Tổng Công Ty Khí Việt Nam - CTCP - Công ty kinh doanh sản phẩm khí (KDK)	Công ty trực thuộc Công ty mẹ	Năm 2022: 3.136.487.933đ	29/12/2022-31/12/2022
3	Công ty Cổ phần dịch vụ Tổng hợp dầu khí Vũng Tàu	Công ty con của Công ty thành viên thuộc Công ty mẹ cao nhất	Năm 2022: 18.139.128.378đ	01/9/2021-01/9/2022
4	Công ty Cổ phần vận tải dầu khí Đông Dương	Công ty con của Công ty thành viên thuộc Công ty mẹ cao nhất	Năm 2022: 6.195.304.951đ	05/6/2018-31/12/2022
	Công ty Cổ phần vận tải dầu khí Đông Dương	Công ty con của Công ty thành viên thuộc Công ty mẹ cao nhất	Năm 2022: 11.276.840.269đ	01/4/2018-31/12/2022
5	Công ty Cổ phần xăng dầu dầu khí Vũng Tàu	Công ty con của Công ty thành viên thuộc Công ty mẹ cao nhất	Năm 2022: 18.069.521.501đ	01/9/2022-01/9/2023
6	Viện dầu khí Việt Nam	Công ty thành viên thuộc Công ty mẹ cao nhất	Năm 2022: 462.000.000đ	12/4/2022
7	Công ty Cổ phần xăng dầu dầu khí Hà Nội	Công ty con của Công ty thành viên thuộc Công ty mẹ cao nhất	Năm 2022: 718.646.698đ	03/01/2022-28/02/2023
8	Công ty Cổ phần kinh doanh LPG Việt Nam	Công ty thành viên thuộc Công ty mẹ	Năm 2022: 634.100.180đ	22/8/2022-31/8/2023
9	Công ty Cổ phần xăng dầu dầu khí Thái Bình	Công ty con của Công ty thành viên thuộc Công ty mẹ cao nhất	Năm 2022: 1.321.816.198đ	24/3/2022-23/3/2023
10	Tập đoàn dầu khí Việt Nam	Công ty mẹ cao nhất	Năm 2022: 1.075.946.729đ	22/10/2021-31/12/2025

2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty trong đó Thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: không có.

V. Hoạt động của thành viên độc lập HĐQT và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT:

1. Hoạt động của thành viên độc lập HĐQT:

Tính đến ngày 31/12/2022, HĐQT công ty có 01 thành viên độc lập HĐQT là Bà Lê Thị Thu Giang đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên độc lập HĐQT theo quy định.

Bà Lê Thị Thu Giang đã tham gia 100% các phiên họp của HĐQT, thực hiện đúng vai trò, trách nhiệm của thành viên độc lập HĐQT, đã đóng góp tích cực những ý kiến quan trọng vào hoạt động SXKD và chiến lược phát triển của Công ty; chủ động trao đổi về các chỉ tiêu SXKD, các định hướng phát triển trong từng lĩnh vực hoạt động và đưa ra các đề xuất, giải pháp phù hợp. Bên cạnh đó, bà Lê Thị Thu Giang với năng lực, kinh nghiệm nhiều năm trong công tác quản lý đã góp phần nâng cao năng lực quản trị của Công ty.

Với nhiệm vụ được giao là Trưởng tiểu ban Kiểm toán nội bộ (KTNB), Bà Lê Thị Thu Giang đã triển khai thực hiện công tác KTNB năm 2022 theo đúng Quy chế KTNB và kế hoạch KTNB của Công ty; đưa ra các đề xuất, kiến nghị hợp lý nhằm cải tiến, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty.

2. Kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động HĐQT:

- Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát Ban Giám đốc trong việc: Quản lý, điều hành, triển khai thực hiện kế hoạch SXKD; việc tuân thủ Pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ; các Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định của HĐQT ban hành. Công tác giám sát của HĐQT đã tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất, đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định liên quan đến công tác quản lý, hoạt động SXKD, kiện toàn bộ máy nhân sự, v.v... của Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định của HĐQT được ban hành đúng với thẩm quyền quy định tại Điều lệ Công ty.
- HĐQT đã triển khai thực hiện Nghị định 05/NĐ-CP về KTNB: Ban hành Quy chế KTNB, thành lập Tiểu ban KTNB và tổ chức công tác KTNB tại Công ty mang lại kết quả tốt trong việc thực hiện và nâng cao hệ thống kiểm soát nội bộ các hoạt động của Công ty.
- HĐQT Công ty đã thực hiện nhiệm vụ, vai trò của mình trên tinh thần trách nhiệm cao vì lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông.

Trên đây là Báo cáo tóm tắt hoạt động của HĐQT Công ty năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023, kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu VT, HĐQT.02.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N:3500800828C.T.C.P * CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM * TP.VŨNG TÀU T.BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Nguyễn Thị Hồng Hải

CÔNG TY CP CNG VIỆT NAM
BAN KIỂM SOÁT

Số : 04 / BKS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vũng tàu, ngày 2 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022, KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần CNG Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần CNG Việt Nam,

I. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2022

1. Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Năm 2022, Ban kiểm soát đã có các hoạt động chính như sau:

- Giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty, giám sát việc xây dựng và giao kế hoạch SXKD năm của Công ty và các chi nhánh.
- Ban kiểm soát thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo kế hoạch đã xây dựng từ đầu năm 2022;
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các kết luận, kiến nghị của các đoàn kiểm tra của các cơ quan Nhà nước, cơ quan chức năng có thẩm quyền;
- Công tác giám sát cũng được thực hiện thông qua việc xem xét các báo cáo định kỳ, đột xuất của các đơn vị, và thông qua kết quả kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan quản lý Nhà nước, của cấp trên về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình quản lý sử dụng vốn, tài sản, hoạt động đầu tư, mua sắm, công tác thực hành tiết kiệm, tiết giảm chi phí và công tác tái cấu trúc;
- Định kỳ hàng quý/năm, lập báo cáo kiểm tra, giám sát việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính của Công ty; trong đó, phản ánh những thuận lợi, khó khăn, những kết quả đã đạt được và những tồn tại, hạn chế..
- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên của Công ty.
- Giám sát tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn, việc cân đối và quản lý dòng tiền.
- Thẩm định Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng và cả năm, đảm bảo tính đúng đắn, minh bạch trong các báo cáo.
- Thực hiện nhiệm vụ liên quan khác theo quy định.

2. Hoạt động của thành viên trong Ban kiểm soát

Trên cơ sở các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức hoạt động của Ban kiểm soát về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn trách nhiệm chế độ làm việc và các mối quan hệ công tác của thành viên trong Ban kiểm soát.

- Các thành viên trong Ban kiểm soát có trách nhiệm giải quyết, đề xuất xử lý các vấn đề theo phạm vi công việc được phân công và chịu trách nhiệm trước pháp luật, Đại hội đồng cổ đông, Trưởng ban kiểm soát về ý kiến, tính chính xác, tính pháp lý của hồ sơ số liệu của mình.
- Các báo cáo, ý kiến và kiến nghị của Ban kiểm soát phải được trao đổi lấy ý kiến tập thể trong Ban kiểm soát trên cơ sở bàn bạc và thống nhất theo đa số.
- Công việc thực tế được phân công có thể được điều chỉnh bổ sung để phù hợp với tình hình thực tế đối với từng thành viên trong Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát đã tiến hành phân công nhiệm vụ cụ thể tới từng thành viên trong Ban kiểm soát như sau:

+ Ông Nguyễn Quang Bá - Trưởng Ban Kiểm soát: Chịu trách nhiệm chung, lập kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát, là đầu mối giải quyết các công việc của Ban Kiểm soát; Chịu trách nhiệm tổ chức giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của Hội Đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; Tổ chức thẩm định báo cáo tài chính của Công ty; Thực hiện Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị; Lập và ký các báo cáo của Ban Kiểm soát.

+ Ông Đinh Văn Quảng - Thành viên Ban Kiểm soát: Chịu trách nhiệm giám sát, đánh giá công tác kế toán, lập Báo cáo tài chính; Đánh giá các chỉ tiêu Tài chính, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ của Công ty; Giám sát các hoạt động phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ; Tham gia thẩm định báo cáo tài chính; Phụ trách quản lý văn bản của Ban Kiểm soát và các công việc khác do Trưởng ban phân công.

+ Bà Lê Thị Thanh Huyền - Thành viên Ban Kiểm soát kiêm nhiệm: Chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty; Giám sát công tác kinh doanh của Công ty và thực hiện các công việc khác do Trưởng ban phân công.

Nhận xét: Ban Kiểm soát đã thực hiện tốt vai trò trách nhiệm của mình do Luật doanh nghiệp và Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty quy định. Thực hiện tốt công việc do Ban kiểm soát phân công và kế hoạch giám sát do cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát

Trong năm, Ban kiểm soát tổ chức 04 cuộc họp phân công nhiệm vụ cho các thành viên, thông qua kế hoạch kiểm tra giám sát các Chi nhánh, thống nhất nội dung thẩm định báo cáo tài chính.

Các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát cơ bản đã được Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty tiếp thu và tổ chức thực hiện.

4. Phương hướng hoạt động trong năm 2023 của Ban kiểm soát

Để thực hiện nghiêm túc công tác kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch làm việc năm 2023 như sau:

- Tiếp tục tổ chức bộ máy Ban kiểm soát làm việc chuyên nghiệp với tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát;
- Cử các thành viên trong Ban kiểm soát tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, tham gia đầy đủ các hội nghị chuyên ngành liên quan đến công tác kiểm soát;
- Thực hiện các hoạt động thường xuyên như:
  + Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ;
  + Kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
  + Giám sát việc chấp hành Điều lệ và các quy chế, quy trình quản lý nội bộ của Công ty, đồng thời rà soát để góp ý chỉnh sửa các văn bản nội bộ của đơn vị phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước, Điều lệ Công ty và thực tiễn hoạt động tại đơn vị;
  + Thực hiện giám sát tình hình thực hiện xử lý các kiến nghị của các đoàn kiểm tra của các cơ quan quản lý Nhà nước;
  + Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch, tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, công tác đấu thầu, mua sắm của Công ty và các chi nhánh;
  + Xem xét, thẩm định báo cáo tài chính bán niên, năm của Công ty;

5. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc trong năm 2022

Giữa Ban kiểm soát và HĐQT, Ban Giám đốc Công ty luôn có sự phối hợp chặt chẽ. Ban kiểm soát đã nhận được sự hợp tác, tạo điều kiện từ HĐQT, Ban Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình, như việc cung cấp thông tin, tài liệu.

II. Kết quả giám sát đối với tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

- CNG Việt Nam đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ năm 2022 đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2022 thông qua tại Nghị quyết số 20/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2022:
  + Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết số 20/NQ-ĐHĐCĐ và đã chia cổ tức của năm 2021 là 20% trên vốn điều lệ;
  + Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH PwC (Việt Nam) thực hiện dịch vụ soát xét báo cáo tài chính 6 tháng năm 2022 và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022. Báo cáo kiểm toán đúng tiến độ, phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty;
  + Thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát thực hiện đúng như Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022 thông qua.
- Các chỉ tiêu tài chính theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2022 đã được Công ty thực hiện tốt: Lợi nhuận sau thuế đạt 117,61 tỷ đồng (Chỉ số ROE đạt 21,60%,

ROA đạt 9,82%), tăng 7% so với kế hoạch Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đề ra.

III. Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc trong năm 2022:

- *Hoạt động của Hội đồng quản trị:*

✓ HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Ban giám đốc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông;

✓ HĐQT đã ban hành các Nghị quyết/Quyết định/Chỉ thị liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng và tổ chức nhân sự theo đúng qui định tại điều lệ Công ty.

✓ HĐQT đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc, các phòng chức năng của Công ty điều hành tốt sản xuất kinh doanh và đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh mà ĐHĐCĐ đã duyệt;

- *Hoạt động của Ban Giám đốc*

✓ Ban Giám đốc đã tổ chức triển khai các Nghị quyết/Quyết định/Chỉ thị của HĐQT.

✓ Ban Giám đốc đã tổ chức họp giao ban định kỳ để kịp thời chấn chỉnh công tác sản xuất kinh doanh theo định hướng chung, giải quyết kịp thời các vướng mắc khó khăn trong sản xuất kinh doanh và đầu tư của từng Chi nhánh.

✓ Công tác tuyển dụng thực hiện đúng quy trình, quy chế tuyển dụng, đúng nhu cầu cho công việc. Công tác đào tạo và phát triển nguồn lực được nâng cao và đáp ứng yêu cầu của hoạt động SXKD.

✓ Công tác phát triển thị trường, nhận diện thương hiệu đã được chú trọng.

✓ Ban giám đốc đã có các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản trị của Công ty.

✓ Ban giám đốc đã có giải pháp cân đối dòng tiền và kiểm soát công nợ phải thu.

✓ Tiền lương và chế độ chính sách: Công ty đã thực hiện chi trả lương đúng quy định, quy chế hiện hành.

IV. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát

Chi tiết thù lao của Ban kiểm soát được tổng hợp và trình bày trong Tờ trình thông qua báo cáo tiền lương, tiền thưởng, thu nhập năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của HĐQT và Ban kiểm soát, Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán và Báo cáo thường niên năm 2022.

Các chi phí hành chính và chi phí liên quan đến hoạt động của Ban kiểm soát tuân thủ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Quy chế quản lý tài chính và các định mức chi tiêu nội bộ của Công ty.

V. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa công ty, công ty con, doanh nghiệp khác do công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc/Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc/Giám đốc người điều hành khác

của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 3 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

Trong năm 2022, Công ty có hợp đồng, giao dịch với Người có liên quan như sau:

TT	Tên Công ty	Mối quan hệ	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Thời điểm giao dịch
1	Công ty Cổ phần phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	Công ty thành viên thuộc Công ty mẹ	Mua khí với Công ty Cổ phần phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	01/01/2021-31/12/2025
2	Tổng Công Ty Khí Việt Nam - CTCP - Công ty kinh doanh sản phẩm khí (KDK)	Công ty trực thuộc Công ty mẹ	Năm 2022: 3.136.487.933 VNĐ	29/12/2022-31/12/2022
3	Công ty Cổ phần dịch vụ Tổng hợp dầu khí Vũng Tàu	Công ty con của Công ty thành viên thuộc Công ty mẹ cao nhất	Năm 2022: 18.139.128.378 VNĐ	01/9/2021-01/9/2022
4	Công ty Cổ phần vận tải dầu khí Đông Dương	Công ty con của Công ty thành viên thuộc Công ty mẹ cao nhất	Năm 2022: 6.195.304.951 VNĐ	05/6/2018-31/12/2022
	Công ty Cổ phần vận tải dầu khí Đông Dương	Công ty con của Công ty thành viên thuộc Công ty mẹ cao nhất	Năm 2022: 11.276.840.269 VNĐ	01/4/2018-31/12/2022
5	Công ty Cổ phần xăng dầu dầu khí Vũng Tàu	Công ty con của Công ty thành viên thuộc Công ty mẹ cao nhất	Năm 2022: 18.069.521.501 VNĐ	01/9/2022-01/9/2023
6	Viện dầu khí Việt Nam	Công ty thành viên thuộc Công ty mẹ cao nhất	Năm 2022: 462.000.000 VNĐ	12/4/2022
7	Công ty Cổ phần xăng dầu dầu khí Hà Nội	Công ty con của Công ty thành viên thuộc Công ty mẹ cao nhất	Năm 2022: 718.646.698 VNĐ	03/01/2022-28/02/2023

TT	Tên Công ty	Mối quan hệ	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Thời điểm giao dịch
8	Công ty Cổ phần kinh doanh LPG Việt Nam	Công ty thành viên thuộc Công ty mẹ	Năm 2022: 634.100.180 VNĐ	22/8/2022-31/8/2023
9	Công ty Cổ phần xăng dầu dầu khí Thái Bình	Công ty con của Công ty thành viên thuộc Công ty mẹ cao nhất	Năm 2022: 1.321.816.198 VNĐ	24/3/2022-23/3/2023
10	Tập đoàn dầu khí Việt Nam	Công ty mẹ cao nhất	Năm 2022: 1.075.946.729 VNĐ	22/10/2021-31/12/2025

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT; BKS;
- Lưu BKS.02

T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Quang Bá

TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

Số: 10 /TTr- CNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vũng Tàu, ngày 07 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023 của Công ty Cổ phần CNG Việt Nam

Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần CNG Việt Nam,

Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện các dịch vụ: soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng năm 2023 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần CNG Việt Nam là một trong các đơn vị kiểm toán hàng đầu tại Việt Nam: Công ty TNHH PwC (Việt Nam); Công ty TNHH Deloitte Việt Nam; Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam và Công ty TNHH KPMG, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT; BGĐ;
- Lưu VT; BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Quang Bá

TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

Số: 05 /TTr - CNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vũng Tàu, ngày 22 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022

Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần CNG Việt Nam sửa đổi lần thứ 16 được Đại Hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua ngày 26/04/2022.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội Đồng cổ đông Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần CNG Việt Nam với các nội dung chính như sau:

Tóm tắt kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

ĐVT: VNĐ

1. Tổng tài sản đến ngày 31/12/2022:	**1,273,280,117,629**
- Tài sản ngắn hạn:	1,035,551,933,372
Trong đó: Phải thu khách hàng:	*460,010,345,822*
- Tài sản dài hạn:	237,728,184,257
Trong đó: Tài sản cố định:	*210,443,432,812*
2. Tổng nguồn vốn đến ngày 31/12/2022:	**1,273,280,117,629**
- Các khoản phải trả và nợ ngắn hạn:	705,902,938,864
Trong đó: + Nợ vay ngắn hạn:	*22,500,000,000*
+ Phải trả nhà cung cấp:	*558,107,947,899*
- Các khoản vay và nợ dài hạn:	66,191,986,419
- Vốn chủ sở hữu:	567,377,178,765
Trong đó: + Vốn góp của chủ sở hữu:	*270,000,000,000*
+ Thặng dư vốn cổ phần:	*1,695,680,000*
+ Vốn khác của chủ sở hữu:	*9,179,045,649*
+ Quỹ đầu tư và phát triển:	*158,213,436,740*
+ Cổ phiếu quỹ:	*(3,270,000)*
+ Lợi nhuận chưa phân phối:	*128,292,286,376*
3. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:	
- Tổng Doanh thu:	4,195,204,133,973
Trong đó: + Doanh thu bán hàng:	*4,185,416,899,775*
+ Thu nhập hoạt động tài chính:	*8,297,608,742*

+ Thu nhập khác:	*1,489,625,456*
- Tổng chi phí:	(4,041,307,173,603)
Trong đó: + Chi phí sản xuất:	*(3,890,183,082,843)*
+ Chi phí bán hàng:	*(35,807,847,288)*
+ Chi phí quản lý:	*(109,411,662,802)*
+ Chi phí tài chính:	*(4,024,569,416)*
+ Chi phí khác:	*(1,880,011,254)*
- Lợi nhuận trước thuế:	153,896,960,370
- Chi phí thuế TNDN hiện hành:	(35,156,917,824)
- Chi phí thuế TNDN hoãn lại:	(1,129,228,988)
- Lợi nhuận sau thuế (LNST):	117,610,813,558

4. Đánh giá tình hình tài chính qua một số chỉ tiêu cơ bản:

		2022	2021
1	Tỉ lệ Nợ/Tổng tài sản	55.4%	53.5%
2	Tỉ lệ Nợ/Vốn chủ sở hữu	124.4%	115.2%
3	Tỉ suất LNST/Doanh thu	2.8%	2.7%
4	Tỉ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)	21.6%	15.1%
5	Tỉ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)	9.8%	6.9%
6	Thu nhập trên mỗi cổ phần (đồng/CP)	3,946	2,422

5. Ý kiến của Công ty kiểm toán PwC:

Báo cáo tài chính năm 2022 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Kính trình Đại hội Đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N:3500800828C.T.C.P * CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM * TP.VŨNG TÀU T.BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Nguyễn Thị Hồng Hải

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT;
- BKS; BGĐ;
- Lưu VT; TCKT. L.02.

TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

Số: 09 /TTr - CNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vũng Tàu, ngày 07 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều Công ty Cổ phần CNG Việt Nam sửa đổi lần thứ 16 được Đại Hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua ngày 26/04/2022;

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 số 20/NQ- ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022;

Căn cứ kết quả SXKD trên Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội Đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

TT	Diễn giải	Thực hiện năm 2022	
		Tỉ lệ (%)	Thành tiền
I	**Lợi nhuận sau thuế**		**139.374.487.673**
1	Lợi nhuận năm trước chưa chia		21.763.674.115
2	Lợi nhuận năm nay		117.610.813.558
II	**Dự kiến phân bổ lợi nhuận**		**108.622.904.462**
1	Cổ tức trên vốn điều lệ	20%	54.000.000.000
2	Quỹ Đầu tư phát triển (ĐTPT)	30%	35.283.244.067
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi		18.219.804.407
4	Quỹ thưởng Ban điều hành		1.119.855.988
III	**Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau**		**30.751.583.211**

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2023

TT	Diễn giải	Kế hoạch năm 2023	
		Tỉ lệ (%)	Thành tiền
I	**Lợi nhuận sau thuế**		**116.199.638.684**
1	Lợi nhuận năm trước chưa chia		30.751.583.211
2	Lợi nhuận năm nay		85.448.055.473
II	**Dự kiến phân bổ lợi nhuận**		**59.691.804.407**
1	Cổ tức trên vốn điều lệ 270 tỷ	15%	40.500.000.000

2	Quỹ Đầu tư phát triển (ĐTPT)	0%	0
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi		18.219.804.407
4	Quỹ thưởng Ban điều hành		972.000.000
III	**Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau**		**56.507.834.277**

Kính trình Đại hội Đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT; BKS; BGĐ;
- Lưu VT;TCKT.L.02.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N:3500800828C.T.C.P * TP.VŨNG TÀU T.BÀ RỊA-VŨNG TÀU * CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

Nguyễn Thị Hồng Hải

TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06 /TTr - CNG

Vũng Tàu, ngày 22 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH
V/v: Báo cáo tiền lương, tiền thưởng, thù lao năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 của Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2023

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần CNG Việt Nam sửa đổi lần 16 được Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua ngày 26/4/2022;

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 số 20/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022;

Căn cứ Báo cáo tài chính Công ty năm 2022 và Kế hoạch SXKD năm 2023.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ báo cáo tiền lương, tiền thưởng, thù lao năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty như sau:

1. Báo cáo tiền lương, tiền thưởng và thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty thực hiện năm 2022:

Đơn vị: đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	KH 2022	TH 2022
I	**Hội đồng Quản trị**		**4.854.133.937**	**5.789.155.604**
1	Nguyễn Thị Hồng Hải	Chủ tịch HĐQT	1.059.865.360	1.336.341.223
2	Vũ Văn Thực	TV.HĐQT, GĐ	1.059.865.360	1.336.341.223
3	Nguyễn Hữu Thắng	TV.HĐQT	911.467.739	1.038.824.386
4	Bùi Văn Đản	TV.HĐQT	911.467.739	1.038.824.386
5	Lê Thị Thu Giang	TV độc lập HĐQT	911.467.739	1.038.824.386
II	**Ban kiểm soát**		**944.556.080**	**646.306.663**
1	Phan Thị Kim Thoa	Trưởng BKS chuyên trách	826.686.746	300.818.380
2	Nguyễn Quang Bá	Trưởng BKS, KSV kiêm nhiệm	58.934.667	140.427.324
3	Lê Thị Thanh Huyền	KSV kiêm nhiệm	58.934.667	122.026.522
4	Đinh Văn Quảng	KSV kiêm nhiệm	0	83.034.437
Tổng cộng (I+II)			**5.798.690.017**	**6.435.462.267**

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty năm 2023 xây dựng trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

Đơn vị: đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	KH 2023
I	**Hội đồng Quản trị**		**5.080.199.260**
1	Chủ tịch HĐQT và Giám đốc Công ty		2.218.775.818
2	Thành viên HĐQT		2.861.423.442
II	**Ban kiểm soát**		**381.088.924**
1	Trưởng BKS kiêm nhiệm		144.589.704
2	KSV kiêm nhiệm		236.499.220
Tổng cộng (I+II)			**5.461.288.184**

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua.
Trân trọng!

Nơi nhận:
- Như trên;
- BKS, BGĐ;
- Lưu VT, TCHC, KH02.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N:3500800828 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM TP.VŨNG TÀU T.BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Nguyễn Thị Hồng Hải

TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

Số: 11 /TTr- CNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vũng Tàu, ngày 12 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc Chuyển Vốn khác của chủ sở hữu (Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ) vào Quỹ Đầu tư Phát triển

Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều Công ty Cổ phần CNG Việt Nam sửa đổi lần thứ 16 được Đại Hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua ngày 26/4/2022.

Theo Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty tại ngày 31/12/2022, Vốn khác của chủ sở hữu có số dư là **9.179.045.649** đồng (*Bằng chữ: Chín tỷ, một trăm bảy mươi chín triệu, không trăm bốn mươi lăm nghìn, sáu trăm bốn mươi chín đồng*) được trích theo Nghị quyết ĐHĐCĐ. Để đảm bảo phù hợp với các quy định hiện hành của Pháp luật, Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ chuyển toàn bộ Vốn khác của chủ sở hữu vào Quỹ Đầu tư Phát triển với số tiền: **9.179.045.649** đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT; BKS; BGĐ;
- Lưu VT;TCKT.L.02.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N:3500800828 C.T.C.P * CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM * TP.VŨNG TÀU T.BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Nguyễn Thị Hồng Hải

TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

Số: 12 /TTr - CNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vũng Tàu, ngày 12 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần CNG Việt Nam;
- Nhu cầu thực tế Công ty.

Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần CNG Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với nội dung như sau:

I. Thông qua Phương án phát hành:

1.	Tên cổ phiếu	: Cổ phiếu Cổ phiếu Công ty cổ phần CNG Việt Nam
2.	Mã chứng khoán	: CNG
3.	Loại cổ phiếu phát hành	: Cổ phiếu phổ thông
4.	Mệnh giá cổ phiếu	: 10.000 đồng/cổ phiếu
5.	Số lượng cổ phiếu đã phát hành	: 27.000.000 cổ phiếu
6.	Số lượng cổ phiếu quỹ	: 327 cổ phiếu
7.	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	: 26.999.673 cổ phiếu
8.	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa	: 8.099.901 cổ phiếu *(Tám triệu, không trăm chín mươi chín nghìn, chín trăm lẻ một cổ phiếu)*
9.	Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá	: 80.999.010.000 đồng *(Tám mươi tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu, không trăm mười nghìn đồng)*
10.	Mức tăng vốn điều lệ dự kiến:	
	- *Vốn điều lệ trước phát hành*	: *270.000.000.000 đồng*

- *Vốn điều lệ dự kiến tăng* : *80.999.010.000 đồng*

- *Vốn điều lệ sau khi phát hành* : *350.999.010.000 đồng*

11. Mục đích phát hành : Nhằm tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu phục vụ cho nhu cầu phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty.

12. Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông. Thời điểm chốt danh sách, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định.

13. Nguồn vốn thực hiện : Quỹ đầu tư phát triển tại ngày 31/12/2022 trên Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần CNG Việt Nam.

14. Hình thức phát hành : Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

15. Tỷ lệ phát hành : 30% (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/tổng số cổ phiếu đang lưu hành).

16. Tỷ lệ thực hiện quyền : 100:30 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ có 01 quyền nhận cổ phiếu, cứ 100 quyền sẽ nhận được thêm 30 cổ phiếu mới phát hành thêm).

17. Thời gian dự kiến phát hành : Dự kiến thực hiện trong Quý II năm 2023, Sau khi ĐHĐCĐ thông qua và UBCKNN thông báo nhận đủ hồ sơ báo cáo phát hành. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian phát hành phù hợp.

18. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ : Số cổ phiếu phát hành thêm cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ.

*Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 123 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 100:30, cổ đông A được nhận (123/100*30 = 36,90) 36 cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A được nhận thêm 36 cổ phiếu mới. Số phần lẻ thập phân là 0,90 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.*

II. Thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh cho lượng cổ phiếu mới phát hành.

III. Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ tại Khoản 1 Điều 6 Điều lệ Công ty và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu sau khi có công văn của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành.

IV. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu như sau:

- Quyết định sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh và quy định chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu nêu trên và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án phát hành khi cần thiết hoặc theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
- Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, các mốc thời gian khác liên quan đến việc triển khai việc phát hành và thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông theo quy định;
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;
- Thực hiện hồ sơ đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung chứng khoán tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) đối với số lượng cổ phiếu mới phát hành.
- Tiến hành các thủ tục liên quan với Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Quyết định các vấn đề phát sinh khác có liên quan đến quá trình triển khai việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:
- Như trên;
- BKS, BGĐ;
- Lưu VT, TCKT.S.02

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

Nguyễn Thị Hồng Hải

TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 14 /TTr- CNG

Vũng Tàu, ngày 17 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc bầu bổ sung Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần CNG Việt Nam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Điều lệ lần thứ 16 của Công ty đã được Đại Hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua ngày 26/4/2022;

- Căn cứ Biên bản số 18/BB-CNG ngày 15/4/2023 của HĐQT Công ty Cổ phần CNG Việt Nam về việc đề cử nhân sự bầu làm Thành viên độc lập HĐQT.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần CNG Việt Nam kính trình ĐHĐCĐ xem xét việc bầu bổ sung Thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028, cụ thể như sau:

1. Số lượng bầu bổ sung: 01 người.
2. Lý do bầu bổ sung: Để thay thế cho Bà Lê Thị Thu Giang - Thành viên độc lập HĐQT hết 02 nhiệm kỳ liên tục kể từ ngày 18/4/2023; theo quy định tại Khoản 2, Điều 154 Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Bà Lê Thị Thu Giang không còn đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn làm Thành viên độc lập HĐQT.
3. Nhiệm kỳ thành viên độc lập HĐQT: Năm 2023 - 2028.
4. Thông tin ứng viên Thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028:

- Họ và tên: Vũ Tuấn Ngọc.
- Ngày sinh: 30/7/1957.
- Quê quán: Xã Bình Minh, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế.
- Số CCCD: 036057014439, ngày cấp: 02/7/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

(Chi tiết như sơ yếu lý lịch của Ông Vũ Tuấn Ngọc đính kèm).

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần CNG Việt Nam kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, BKS; BGĐ;
- Lưu VT, KH02.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 3500800828 C.T.C.P * CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM * TP.VŨNG TÀU T.BÀ RỊA-VŨNG TÀU *

Nguyễn Thị Hồng Hải

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
------o0o------

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên:	**Vũ Tuấn Ngọc**
2/ Giới tính:	Nam
3/ Ngày tháng năm sinh:	30/7/1957
4/ Nơi sinh:	Nam Định
5/ CMND/CCCD/Hộ chiếu:	036057014439, ngày cấp: 02/07/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	4/13 Trần Khắc Chung, Phường 7, TP Vũng Tàu
9/ Số điện thoại:	Số điện thoại di động: 0903.808.762
10/ Địa chỉ email:	vuminhtuannd307@gmail.com
11/ Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư kinh tế
12/ Quá trình công tác: + 07/1983 - 12/1989 + 01/1990 - 03/1993 + 04/1993 - 02/1996 + 03/1996 - 11/2006 + 12/2006 - 09/2008 + 10/2008 - 04/2017 + 05/2017 - 07/2017 + 08/2017 đến nay	 + Chuyên viên Phòng Kế hoạch, Ban quản lý công trình Dầu khí Vũng Tàu, Tổng cục Dầu khí. + Chuyên viên Phòng Kế hoạch Công ty Khí đốt. + Phó phòng Kế hoạch Công ty Khí đốt. + Trưởng phòng Kế hoạch, Tổng Công ty Khí Việt Nam (PVGas). + Kiểm soát viên trưởng, Tổng Công ty Khí Việt Nam (PVGas). + Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần CNG Việt Nam. + Chờ nghỉ hưu theo chế độ. + Nghỉ hưu theo chế độ.
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	
14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày 16/03/2023): 0 *cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ*, trong đó:	
+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/ khác):	*0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ*
+ Cá nhân sở hữu:	*0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ*
15/Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
16/Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty:	*Không*
17/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không.
18/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Vũng Tàu, ngày 30 tháng 03 năm 2023

Người khai
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

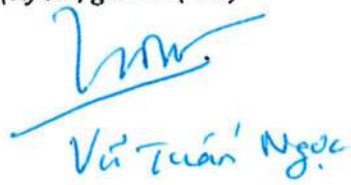

Vũ Tuấn Ngọc